

QUYẾT ĐỊNH

Quy định trình tự, thời hạn lập, gửi, xét duyệt, thẩm định và ra thông báo thẩm định quyết toán vốn đầu tư công theo niên độ thuộc ngân sách của Ủy ban nhân dân cấp xã quản lý trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2016;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25/6/2015;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13/6/2019;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 99/2021/NĐ-CP ngày 11/11/2021 của Chính phủ quy định về quản lý, thanh toán, quyết toán dự án sử dụng vốn đầu tư công;

Căn cứ Thông tư số 342/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật ngân sách nhà nước; Thông tư số 96/2021/TT-BTC ngày 11/11/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về hệ thống mẫu biểu sử dụng trong công tác quyết toán;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số 6700/TTr-STC ngày 22/11/2022 về việc đề nghị ban hành Quy định trình tự, thời hạn lập, gửi, xét duyệt, thẩm định và ra thông báo thẩm định quyết toán vốn đầu tư công theo niên độ thuộc ngân sách của Ủy ban nhân dân cấp xã quản lý trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định trình tự, thời hạn lập, gửi, xét duyệt, thẩm định và ra thông báo thẩm định quyết toán vốn đầu tư công theo niên độ thuộc ngân sách của Ủy ban nhân dân cấp xã quản lý trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa.

Điều 2. Hiệu lực thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2023.

2. Quyết định này thay thế Quyết định số 11/2018/QĐ-UBND ngày 22/3/2018 của UBND tỉnh Thanh Hóa ban hành Quy trình tự lập, gửi, thẩm định và thông báo kết quả thẩm định quyết toán vốn đầu tư xây dựng cơ bản thuộc nguồn vốn ngân sách nhà nước đối với cấp xã, phường, thị trấn theo niên độ ngân sách hàng năm.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Tài chính; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện, nếu có vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân phản ánh về UBND tỉnh (qua Sở Tài chính) đề nghị nghiên cứu, giải quyết theo quy định./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 Quyết định;
- Bộ Tài chính (để b/c);
- Bộ Tư pháp-Cục kiểm tra văn bản QPPL;
- Thường trực Tỉnh ủy (để b/c);
- Thường trực HĐND tỉnh (để b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội;
- Công báo tỉnh;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- HĐND các huyện, thị xã, thành phố;
- Lưu: VT, KTTC (TĐN62395).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Thi

QUY ĐỊNH

Về trình tự, thời hạn lập, gửi, xét duyệt, thẩm định và ra thông báo thẩm định quyết toán vốn đầu tư công theo niên độ thuộc ngân sách của Ủy ban nhân dân cấp xã quản lý trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa

(Ban hành kèm theo Quyết định số 57 /2022/QĐ-UBND ngày 02 tháng 12 năm 2022 của UBND tỉnh Thanh Hóa)

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Quy định này quy định trình tự, thời hạn lập, gửi, xét duyệt, thẩm định và ra thông báo thẩm định quyết toán vốn đầu tư công theo niên độ thuộc ngân sách của Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn (UBND cấp xã) quản lý.

2. Những nội dung không quy định tại Quyết định này thực hiện theo quy định tại Nghị định số 99/2021/NĐ-CP ngày 11/11/2021 của Chính phủ quy định về quản lý, thanh toán, quyết toán dự án sử dụng vốn đầu tư công (sau đây viết tắt là Nghị định số 99/2021/NĐ-CP) và Thông tư số 96/2021/TT-BTC ngày 11/11/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về hệ thống mẫu biểu sử dụng trong công tác quyết toán (sau đây viết tắt là Thông tư số 96/2021/TT-BTC) và các văn bản pháp luật hiện hành có liên quan.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Các cơ quan, tổ chức, cá nhân tham gia thực hiện hoặc có liên quan đến công tác quyết toán vốn đầu tư công thuộc Ngân sách Nhà nước do UBND cấp xã quản lý.

Điều 3. Trình tự, thời hạn lập, gửi, xét duyệt, thẩm định và ra thông báo thẩm định quyết toán vốn đầu tư công thuộc ngân sách của Ủy ban nhân dân cấp xã quản lý theo niên độ ngân sách hàng năm

1. Việc lập, gửi báo cáo quyết toán vốn đầu tư công

a) Cơ quan lập báo cáo: Ủy ban nhân dân cấp xã; Kho bạc Nhà nước cấp huyện (Cơ quan kiểm soát thanh toán cấp huyện).

b) Nội dung báo cáo

- Báo cáo của Ủy ban nhân dân cấp xã.

+ Phần số liệu: Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện đối chiếu, thống nhất số liệu quyết toán với Kho bạc Nhà nước cấp huyện; lập báo cáo quyết toán theo niên độ *(Theo Mẫu số 01/QTNĐ - có xác nhận của Kho bạc Nhà nước cấp huyện nơi giao dịch, ban hành kèm theo Thông tư số 96/2021/TT-BTC ngày*

11/11/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính) kèm theo công văn đề nghị thẩm định quyết toán, gửi Phòng Tài chính - Kế hoạch cấp huyện để thẩm định.

+ Phần thuyết minh báo cáo quyết toán: Báo cáo tổng quát tình hình thực hiện kế hoạch, thanh toán, quyết toán vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước được giao trong năm quyết toán và thuyết minh các tồn tại, vướng mắc, các yếu tố ảnh hưởng đến thực hiện, thanh toán, quyết toán vốn, tăng giảm vốn kế hoạch đầu tư công, đề xuất các biện pháp tháo gỡ.

- Báo cáo của Kho bạc Nhà nước cấp huyện

+ Phần số liệu: Kho bạc Nhà nước cấp huyện tổng hợp, lập báo cáo quyết toán vốn đầu tư công theo niên độ (*Biểu mẫu báo cáo quyết toán: Thực hiện theo quy định tại điểm e khoản 1 Điều 5 Thông tư số 96/2021/TT-BTC ngày 11/11/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính - Biểu 08/QTND*), gửi Phòng Tài chính - Kế hoạch thuộc UBND cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã và Kho bạc Nhà nước cấp tỉnh.

+ Phần thuyết minh báo cáo quyết toán: Thực hiện theo quy định tại điểm b khoản 5 Điều 28 Nghị định số 99/2021/NĐ-CP ngày 11/11/2021 của Chính phủ (*gồm: Báo cáo tổng quát đặc điểm, tình hình thanh toán, quyết toán theo niên độ; đề xuất và kiến nghị để tháo gỡ những tồn tại, vướng mắc có liên quan đến công tác quyết toán theo niên độ*).

c) Thời hạn lập báo cáo: Trước ngày 31 tháng 01 năm sau năm quyết toán.

d) Thời hạn gửi báo cáo quyết toán năm: Trước ngày 15 tháng 03 năm sau năm quyết toán.

2. Thời hạn xét duyệt, thẩm định và ra thông báo thẩm định quyết toán vốn đầu tư công.

a) Trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ (*gồm số liệu theo biểu mẫu số 01/QTND, biểu mẫu số 08/QTND theo Thông tư số 96/2021/TT-BTC kèm công văn đề nghị thẩm định quyết toán*), Phòng Tài chính - Kế hoạch UBND cấp huyện thực hiện thẩm định và thông báo kết quả thẩm định quyết toán theo niên độ ngân sách, gửi Ủy ban nhân dân cấp xã.

b) Nội dung xét duyệt và thẩm định: Thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 30 Nghị định số 99/2021/NĐ-CP.

c) Thông báo thẩm định quyết toán: Thực hiện theo mẫu số 09/QTND ban hành kèm theo Thông tư số 96/2021/TT-BTC.

d) Trường hợp báo cáo quyết toán theo niên độ của Ủy ban nhân dân cấp xã lập chưa đúng quy định, Phòng Tài chính - Kế hoạch UBND cấp huyện có văn bản yêu cầu đơn vị giải trình, cung cấp thông tin, số liệu cần thiết, điều chỉnh những sai sót hoặc lập lại báo cáo để thẩm định theo quy định. Trường hợp giữa các báo cáo quyết toán niên độ (kể cả báo cáo điều chỉnh, bổ sung, giải trình) của Ủy ban nhân dân cấp xã và Kho bạc Nhà nước cấp huyện có chênh lệch về số liệu, thì cơ quan tài chính căn cứ nội dung, số liệu tại báo cáo quyết toán theo niên độ của cơ quan kiểm soát, thanh toán để thẩm định và

thông báo quyết toán, Ủy ban nhân dân cấp huyện yêu cầu Ủy ban nhân dân cấp xã nộp ngay các khoản phải nộp ngân sách nhà nước theo quy định và xuất toán các khoản chi sai chế độ, chi không đúng kế hoạch được giao, xử lý theo thẩm quyền hoặc đề nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý đối với chủ đầu tư chi sai chế độ.

Sau khi có thông báo thẩm định quyết toán theo niên độ đối với vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước, Ủy ban nhân dân cấp xã tổng hợp số liệu vào quyết toán ngân sách địa phương hàng năm, trình Hội đồng nhân dân cùng cấp phê chuẩn.

Điều 4. Trách nhiệm của cơ quan, đơn vị liên quan

1. Ủy ban nhân dân cấp xã

a) Chịu trách nhiệm về số liệu đưa vào báo cáo quyết toán theo niên độ; lập báo cáo quyết toán theo Quy định này và gửi báo cáo đúng thời hạn quy định.

b) Tổng hợp quyết toán niên độ vào quyết toán ngân sách nhà nước theo đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản có liên quan.

2. UBND cấp huyện chỉ đạo

a) Phòng Tài chính - Kế hoạch

- Thực hiện thẩm định, xét duyệt và ra thông báo thẩm định quyết toán vốn đầu tư công đúng nội dung, thời gian quy định.

- Tham mưu cho Chủ tịch UBND cấp huyện xử lý trách nhiệm của UBND cấp xã không thực hiện (hoặc thực hiện không đúng, không đầy đủ) quy định về quyết toán niên độ vốn đầu tư công thuộc ngân sách của UBND cấp xã quản lý.

b) Kho bạc Nhà nước cấp huyện chịu trách nhiệm về số liệu báo cáo quyết toán theo niên độ; lập báo cáo quyết toán theo Quy định này và gửi báo cáo đúng thời hạn quy định./.